

NỘI DUNG ĐÀO TẠO THỰC HÀNH CHI TIẾT ĐỂ CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ VỚI PHẠM VI HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐA KHOA

Cơ sở hướng dẫn thực hành: Bệnh viện Nguyễn Trãi

(Đính kèm bảng Công bố 7.5.5./BCB-BVNT ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Bệnh viện Nguyễn Trãi)

1. Giới thiệu chung về khoá học:

Bệnh viện Nguyễn Trãi là Bệnh viện đa khoa hạng I, trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đã có mã số đào tạo, là cơ sở đào tạo thực hành cho sinh viên các trường đại học chuyên ngành sức khoẻ công lập và ngoài công lập.

Khóa học thực hành khám bệnh chữa bệnh tại bệnh viện Nguyễn Trãi dành cho các bác sĩ mới tốt nghiệp cần giấy xác nhận thời gian thực hành đa khoa đủ 18 tháng và phù hợp với giấy phép hoạt động của bệnh viện được cơ quan có thẩm quyền cấp. Chương trình thực hành lâm sàng dựa trên các chuẩn năng lực giúp các bác sĩ sau khi hoàn thành khóa học có khả năng đáp ứng được nhu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu về bệnh lý Nội khoa, Ngoại khoa.

Bệnh viện có đội ngũ giảng viên đáp ứng đúng theo yêu cầu của khoản 3 Điều 16 Nghị định 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ về quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề.

*** Căn cứ pháp lý:**

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa đối với bác sĩ đa khoa;

Căn cứ Kế hoạch số 1113/KH-SYT ngày 02 tháng 03 năm 2021 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai thực hiện Thông tư 21/2020/TT-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa đối với bác sĩ đa khoa trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 217/QĐ-SYT ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành thí điểm Khung chương trình thực hành lâm sàng dành cho bác sĩ đa khoa mới tốt nghiệp để cấp chứng chỉ hành nghề với phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;

Căn cứ Quyết định số 5092/QĐ- SYT ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu, tổ chức của bệnh viện Nguyễn Trãi trực thuộc Sở Y tế.

*** Đối tượng dự lớp:**

Khoá đào tạo thực hành dành cho đối tượng bác sĩ đa khoa mới tốt nghiệp.

*** Thời lượng:**

18 tháng, bao gồm 23 bài, 1.760 tiết, trong đó gồm các bài lý thuyết và các tiết thực hành thuộc các chuyên khoa Hồi sức cấp cứu – chống độc, Nội khoa, Ngoại khoa, Chuyên khoa lẻ và chuyên khoa Sản, chuyên khoa Nhi.

2. Mục tiêu khoá học:

2.1. Mục tiêu chung:

Sau 18 tháng thực hành về công tác khám bệnh, chữa bệnh, các bác sĩ được trang bị kiến thức về pháp luật trong khám, chữa bệnh; kỹ năng giao tiếp về ứng xử. Đồng thời có năng lực chuyên môn để chẩn đoán, xử trí ban đầu các bệnh lý thuộc nội khoa, ngoại khoa, sản khoa, nhi khoa.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

2.2.1. Về kiến thức:

- Áp dụng được kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở và lâm sàng vào giải quyết các vấn đề sức khoẻ, bệnh lý thường gặp ở người bệnh.
- Áp dụng được y học dựa trên chứng cứ trong thực hành chăm sóc sức khoẻ người bệnh .

2.2.2. Yêu cầu về kỹ năng:

- Hỏi bệnh, khám, tổng hợp và diễn giải thông tin lâm sàng và cận lâm sàng để đưa ra chẩn đoán (chẩn đoán ban đầu, chẩn đoán phân biệt, và chẩn đoán xác định) các bệnh lý thường gặp.
- Lập kế hoạch điều trị, chăm sóc sức khoẻ toàn diện cho người bệnh.
- Thực hiện được cấp cứu ban đầu, điều trị người bệnh phù hợp với chức năng của bác sĩ Nội khoa.
- Giao tiếp và phối hợp có hiệu quả với người bệnh, người thân, đồng nghiệp và cộng đồng.
- Thực hiện tổ chức, quản lý và duy trì môi trường làm việc chuyên môn một cách an toàn và hiệu quả.

2.2.3. Yêu cầu về thái độ:

- Tuân thủ các quy định pháp lý và chuẩn đạo đức nghề nghiệp trong thực hành chăm sóc sức khoẻ người bệnh.
- Tôn trọng và thông cảm với người bệnh và thân nhân người bệnh.

- Tự phản ánh nhận ra điểm mạnh và điểm yếu của bản thân để học hỏi liên tục.
- Khiêm tốn và sẵn sàng tiếp nhận phản hồi từ đồng nghiệp và người bệnh để cải thiện bản thân.
- Trung thực báo cáo những sai sót của bản thân và của hệ thống y tế trong thực hành nghề nghiệp.

3. Đối tượng, yêu cầu đầu vào với người thực hành:

- Đã tốt nghiệp bác sĩ hệ đa khoa ở các trường được pháp luật công nhận.

4. Khung chương trình chung:

Tt	Nội dung	Tổng số tiết học	Tổng thời lượng
1	Thực hành lâm sàng Hồi sức cấp cứu (01 tháng); kết hợp tập huấn kiến thức pháp luật khám bệnh, chữa bệnh; đạo đức hành nghề; ứng xử người hành nghề.	160	4 tuần
	Kiểm tra, đánh giá kỹ năng khám bệnh, chữa bệnh sau khi kết thúc thực hành Hồi sức cấp cứu.		
2	Thực hành lâm sàng chuyên khoa Nội tại Bệnh viện Nguyễn Trãi 04 tháng.	640	16 tuần
	Kiểm tra, đánh giá kỹ năng khám bệnh, chữa bệnh sau khi kết thúc thực hành chuyên khoa Nội.		
3	Thực hành lâm sàng chuyên khoa Ngoại tại Bệnh viện Nguyễn Trãi (03 tháng).	480	12 tuần
	Kiểm tra, đánh giá kỹ năng khám bệnh, chữa bệnh sau khi kết thúc thực hành chuyên khoa Ngoại.		
4	Thực hành lâm sàng chuyên khoa Sản phụ khoa tại Bệnh viện Phụ Sản (03 tháng).	480	12 tuần
	Kiểm tra, đánh giá kỹ năng khám bệnh, chữa bệnh sau khi kết thúc thực hành chuyên khoa Sản phụ khoa.		
5	Thực hành lâm sàng chuyên khoa Nhi tại Bệnh viện Nhi (04 tháng).	640	16 tuần
	Kiểm tra, đánh giá kỹ năng khám bệnh, chữa bệnh sau khi kết thúc thực hành chuyên khoa Nhi.		
6	Thực hành lâm sàng một số kỹ thuật của chuyên khoa: Tai Mũi Họng, Răng Hàm Mặt, Y	480	12 tuần

Tt	Nội dung	Tổng số tiết học	Tổng thời lượng
	học cổ truyền và Phục hồi chức năng, Mắt tại Bệnh viện Nguyễn Trãi (03 tháng). Kiểm tra, đánh giá kỹ năng khám bệnh, chữa bệnh sau khi kết thúc thực hành mỗi chuyên khoa.		
7	Thi tốt nghiệp (lý thuyết và thực hành) lồng ghép vào tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Nguyễn Trãi.	160	4 tuần
TỔNG (1+2+3+4+5+6)		2.880	72 tuần

5. Kiến thức pháp luật khám bệnh, chữa bệnh; đạo đức hành nghề; ứng xử người hành nghề:

Stt	Nội dung	Khoa/phòng giảng dạy	Số tiết học
I.	<i>Những quy định của pháp luật trong hành nghề khám bệnh, chữa bệnh</i>		
Bài 1	Giới thiệu tổ chức, quy định bệnh viện; chương trình thực hành, phương pháp học thực hành lâm sàng đối với bác sĩ y khoa	Phòng Tổ chức Cán bộ và phòng Kế hoạch tổng hợp	02
Bài 2	Quy chế chuyên môn: quy chế cấp cứu, chẩn đoán và làm hồ sơ bệnh án; quy chế sử dụng thuốc, quy chế hội chẩn; quy chế kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú và nội trú; quy chế an toàn chuyên viện	Phòng Kế hoạch tổng hợp	02
Bài 3	Quy định về bảo hiểm y tế	Phòng Kế hoạch tổng hợp	02
Bài 4	Các văn bản pháp lý liên quan đến công tác hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	Phòng Kế hoạch tổng hợp	02
Bài 5	Quy trình báo động đỏ nội viện, liên viện	Phòng Kế hoạch tổng hợp	02
II.	<i>Các kỹ năng cơ bản trong khám chữa bệnh</i>		
Bài 6	Kỹ năng giao tiếp hiệu quả: - Văn hoá ứng xử trong thực hành chăm sóc sức khoẻ - Quản lý cảm xúc	Phòng Công tác xã hội	02

Stt	Nội dung	Khoa/phòng giảng dạy	Số tiết học
	- Thực hành tình huống (đóng vai)		
Bài 7	Kỹ năng tự đào tạo	Phòng Kế hoạch tổng hợp	02
Bài 8	Y học chứng cứ	Phòng Kế hoạch tổng hợp	02
Bài 9	An toàn người bệnh và phòng ngừa sự cố y khoa	Phòng Quản lý chất lượng	02
Bài 10	Kiểm soát nhiễm khuẩn	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	02
TỔNG SỐ TIẾT HỌC (I + II)			20 tiết

6. Nội dung thực hành khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
1	Bài 1: Cấp cứu ngưng hô hấp, tuần hoàn	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về ngưng hô hấp, tuần hoàn. - Nhận biết được các triệu chứng của ngưng hô hấp, tuần hoàn. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của ngưng hô hấp, tuần hoàn - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết - Trình bày được các nguyên tắc xử trí của ngưng hô hấp, tuần hoàn theo thứ tự ưu tiên. - Thực hành được cấp cứu 01 trường hợp ngưng hô hấp, tuần hoàn. 	12	4	2	6
2	Bài 2: Cấp cứu dị vật đường thở	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về dị vật đường thở. - Nhận biết được các triệu chứng của dị vật đường thở. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả dị vật đường thở 	12	4	2	6

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
		<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết - Trình bày được các nguyên tắc xử trí dị vật đường thở. - Thực hành cấp cứu thành công 01 trường hợp suy hô hấp do dị vật đường thở (các phương pháp lấy dị vật đường thở). 				
3	Bài 3: Phân loại bệnh: - Nhận biết các dấu hiệu nặng, lọc bệnh cấp cứu	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết các dấu hiệu: triệu chứng của 01 ca bệnh nặng - Nhận biết được các nguyên nhân và biến chứng của bệnh lý đe dọa bệnh nhân. - Trình bày được quy trình phân loại, sàng lọc bệnh cấp cứu ban đầu. 	10	2	0	8
4	Bài 4: Tiếp cận chẩn đoán và xử trí bệnh:		76	24	0	52
	4.1. Suy hô hấp	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về suy hô hấp - Nhận biết được các triệu chứng của suy hô hấp - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả suy hô hấp - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết - Trình bày được các bước xử trí suy hô hấp - Chẩn đoán và xử trí 01 ca suy hô hấp. 	10	4	0	6
	4.2. Rối loạn tri giác	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về rối loạn tri giác - Nhận biết được các triệu chứng của rối loạn tri giác - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả rối loạn tri giác - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết - Trình bày được các nguyên tắc xử trí của rối loạn tri giác - Chẩn đoán và xử trí 01 ca rối loạn tri giác. 	10	4	0	6

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
4.3. Sốc	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về Sốc - Nhận biết được các triệu chứng của Sốc - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả Sốc - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết - Trình bày được các nguyên tắc xử trí cấp cứu của Sốc. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca Sốc. 	10	4	0	6	
4.4. Co giật	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về Co giật - Nhận biết được các triệu chứng của Co giật - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả Co giật - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết - Trình bày được các nguyên tắc xử trí của Co giật - Thực hành chẩn đoán và xử trí 01 ca Co giật. 	10	4	0	6	
4.5. Ngộ độc, tai nạn (rắn cắn, ong đốt, ngạt nước, điện giật)	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về ngộ độc, tai nạn (rắn cắn, ong đốt, ngạt nước, điện giật) - Nhận biết được các triệu chứng của ngộ độc, tai nạn (rắn cắn, ong đốt, ngạt nước, điện giật) - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả ngộ độc, tai nạn (rắn cắn, ong đốt, ngạt nước, điện giật) - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết - Trình bày được các bước xử trí của ngộ độc, tai nạn (rắn cắn, ong đốt, ngạt nước, điện giật) - Chẩn đoán và xử trí 01 ca ngộ độc, tai nạn (rắn cắn, ong đốt, ngạt nước, điện giật). 	10	4	0	6	
4.6. Rối loạn điện giải, kiểm toan	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về rối loạn điện giải, kiểm toan - Nhận biết được các triệu chứng của rối loạn điện giải, kiểm toan - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả rối loạn điện giải, kiểm 	14	4	0	10	

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
		toan. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết - Trình bày được các bước cấp cứu của rối loạn điện giải, kiểm toan - Chẩn đoán và xử trí 01 ca rối loạn điện giải, kiểm toan.				
5	Bài 5: Tiếp cận chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân bồng	- Nêu được khái niệm về Bồng - Chẩn đoán, đánh giá độ nặng của 01 ca bồng - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của Bồng - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết - Trình bày được các nguyên tắc xử trí của Bồng - Tiếp cận điều trị và chăm sóc ban đầu 01 ca bồng.	10	2	0	8
6	Bài 6: Cấp cứu ngoại khoa: chấn thương, bụng ngoại khoa	- Nêu được khái niệm về Chấn thương, Bụng ngoại khoa - Nhận biết được các triệu chứng của Chấn thương, Bụng ngoại khoa - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của Chấn thương, Bụng ngoại khoa. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được các nguyên tắc xử trí của Chấn thương, Bụng ngoại khoa - Chẩn đoán và xử trí 01 ca Chấn thương. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca Bụng ngoại khoa.	14	4	0	10
7	Bài 7: Chỉ định và các chế độ cơ bản trong thông khí hỗ trợ	- Nêu được chỉ định và các bước cơ bản trong thông khí hỗ trợ. - Trình bày được các chế độ thở cơ bản trong thông khí hỗ trợ. - Biết cách viết y lệnh máy thở trong hồ sơ bệnh án	12	4	2	6
8	Bài 8. Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Nội tim mạch:		122	24	16	82

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành Lab	BV
	8.1. Tăng huyết áp	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bệnh lý Tăng huyết áp. - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ nặng của bệnh lý Tăng huyết áp. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bệnh lý Tăng huyết áp. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được các nguyên tắc điều trị của bệnh lý Tăng huyết áp. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca Tăng huyết áp. 	22	4	0	18
	8.2. Hội chứng mạch vành cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về Hội chứng mạch vành cấp. - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ nặng của Hội chứng mạch vành cấp. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của Hội chứng mạch vành cấp. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được các nguyên tắc điều trị của Hội chứng mạch vành cấp. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca Hội chứng mạch vành cấp. 	22	4	6	12
	8.3. Mạch vành mạn ổn định	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bệnh lý Mạch vành mạn ổn định. - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ nặng của bệnh lý Mạch vành mạn ổn định. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bệnh lý Mạch vành mạn ổn định. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết - Trình bày được nguyên tắc điều trị của bệnh lý Mạch vành mạn ổn định. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca bệnh lý Mạch vành mạn ổn định. 	20	4	6	10

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
	8.4. Suy tim	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bệnh lý Suy tim. - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ nặng của bệnh lý Suy tim. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bệnh lý Suy tim. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết - Trình bày được nguyên tắc điều trị của bệnh lý Suy tim. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca bệnh lý Suy tim. 	22	4	0	18
	8.5. Rối loạn nhịp nguy hiểm	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bệnh lý Rối loạn nhịp nguy hiểm. - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ nặng của bệnh lý Rối loạn nhịp nguy hiểm. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bệnh lý Rối loạn nhịp nguy hiểm. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết - Trình bày nguyên tắc cấp cứu và điều trị của bệnh lý Rối loạn nhịp nguy hiểm. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca bệnh lý Rối loạn nhịp nguy hiểm. 	20	4	4	12
	8.6. Bệnh lý van tim, nhận biết và xử trí 01 trường hợp phù phổi cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bệnh lý van tim và phù phổi cấp. - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ nặng của bệnh lý van tim và phù phổi cấp. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bệnh lý van tim và phù phổi cấp. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết - Trình bày nguyên tắc điều trị của bệnh lý van tim và các bước cấp cứu phù phổi cấp. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca phù phổi cấp. 	20	4	4	12
9	Bài 9. Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Nội tiêu hóa:		144	32	16	96

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
9.1. Xơ gan	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bệnh lý Xơ gan. - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ nặng của bệnh lý Xơ gan - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bệnh lý Xơ gan - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của bệnh lý Xơ gan. - Chẩn đoán và xử lý 01 ca bệnh lý Xơ gan. 	18	4	0	14	
9.2. Loét dạ dày tá tràng	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bệnh lý Loét dạ dày tá tràng - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ nặng của bệnh lý Loét dạ dày tá tràng - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bệnh lý Loét dạ dày tá tràng. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết - Trình bày được nguyên tắc điều trị của bệnh lý Loét dạ dày tá tràng. - Chẩn đoán và xử lý 01 ca bệnh lý Loét dạ dày tá tràng. 	18	4	0	14	
9.3. Viêm tụy cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bệnh lý Viêm tụy cấp. - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ nặng của bệnh lý Viêm tụy cấp. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bệnh lý Viêm tụy cấp. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của bệnh lý Viêm tụy cấp. - Chẩn đoán và xử lý 01 ca bệnh lý Viêm tụy cấp. 	18	4	0	14	

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
	9.4. Xuất huyết tiêu hóa trên do loét dạ dày tá tràng	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ nặng của Xuất huyết tiêu hóa do loét dạ dày tá tràng. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của Xuất huyết tiêu hóa do loét dạ dày tá tràng. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được các bước cấp cứu và nguyên tắc điều trị của Xuất huyết tiêu hóa do loét dạ dày tá tràng. - Chẩn đoán và xử lý 01 ca Xuất huyết tiêu hóa do loét dạ dày tá tràng. 	18	4	4	10
	9.5. Xuất huyết tiêu hóa dưới	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về Xuất huyết tiêu hóa dưới. - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ nặng của Xuất huyết tiêu hóa dưới. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của Xuất huyết tiêu hóa dưới. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được các bước cấp cứu và nguyên tắc điều trị của Xuất huyết tiêu hóa dưới. - Chẩn đoán và xử lý 01 ca Xuất huyết tiêu hóa dưới. 	18	4	4	10
	9.6. Viêm dạ dày HP (+)	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bệnh lý Viêm dạ dày HP (+). - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ nặng của bệnh lý Viêm dạ dày HP (+). - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bệnh lý Viêm dạ dày HP (+). - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của bệnh lý Viêm dạ dày HP (+). - Chẩn đoán và xử lý 01 ca bệnh lý Viêm dạ dày HP (+). 	18	4	4	10

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
	9.7. Tiêu chảy cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bệnh lý Tiêu chảy cấp. - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ nặng của bệnh lý Tiêu chảy cấp. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bệnh lý Tiêu chảy cấp. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết - Trình bày được nguyên tắc điều trị của bệnh lý Tiêu chảy cấp. - Chẩn đoán và xử lý 01 ca bệnh lý Tiêu chảy cấp. 	18	4	0	14
	9.8. Trào ngược dạ dày-thực quản	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bệnh lý Trào ngược dạ dày-thực quản. - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ nặng của bệnh lý Trào ngược dạ dày-thực quản. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bệnh lý Trào ngược dạ dày-thực quản. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết - Trình bày được nguyên tắc điều trị của bệnh lý Trào ngược dạ dày-thực quản. - Chẩn đoán và xử lý 01 ca bệnh lý Trào ngược dạ dày-thực quản. 	18	4	4	10
10	Bài 10. Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Nội hô hấp:		94	20	0	74
	10.1. Bệnh lý viêm nhiễm đường hô hấp trên và dưới	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về các bệnh lý Viêm nhiễm đường hô hấp trên và dưới. - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ nặng của các bệnh lý Viêm nhiễm đường hô hấp trên và dưới. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của các bệnh lý Viêm nhiễm đường hô hấp trên và dưới. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. 	22	4	0	18

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
		<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được nguyên tắc điều trị của các bệnh lý Viêm nhiễm đường hô hấp trên và dưới. - Chẩn đoán và xử lý 01 ca bệnh lý Viêm nhiễm đường hô hấp trên và dưới. 				
	10.2. Tràn dịch, tràn khí màng phổi	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về các bệnh lý Tràn dịch, tràn khí màng phổi. - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ nặng của các bệnh lý Tràn dịch, tràn khí màng phổi - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của các bệnh lý Tràn dịch, tràn khí màng phổi. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được các bước cấp cứu cơ bản và nguyên tắc điều trị của các bệnh lý Tràn dịch, tràn khí màng phổi. - Chẩn đoán và xử lý 01 ca bệnh lý Tràn dịch, tràn khí màng phổi 	18	4	0	14
	10.3. Ho ra máu	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về Ho ra máu. - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ nặng của Ho ra máu. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của Ho ra máu. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được các bước cấp cứu và nguyên tắc điều trị của Ho ra máu. - Chẩn đoán và xử lý 01 ca Ho ra máu. 	18	4	0	14
	10.4. Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính. - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ nặng, giai đoạn của Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. 	18	4	0	14

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
		<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được nguyên tắc điều trị của Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính. - Chẩn đoán và xử lý 01 ca Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính. 				
	10.5. Hen phế quản	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về Hen phế quản. - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ nặng, giai đoạn của Hen phế quản. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của Hen phế quản. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được các bước cấp cứu và nguyên tắc điều trị của Hen phế quản. - Chẩn đoán và xử lý 01 ca Hen phế quản. 	18	4	0	14
11	Bài 11. Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Nội thần kinh:		80	16	0	64
	11.1. Động kinh	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về Động kinh - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ nặng của Động kinh. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của Động kinh. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của Động kinh. - Chẩn đoán và xử lý 01 ca Động kinh. 	18	4	0	14
	11.2. Viêm màng não mủ	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về Viêm màng não mủ. - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ nặng của Viêm màng não mủ. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của Viêm màng não mủ. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của Viêm màng não mủ. - Chẩn đoán và xử lý 01 ca Viêm màng não mủ. 	18	4	0	14

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
	11.3. Đột quy thiếu máu não	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về Đột quy thiếu máu não. - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ nặng của Đột quy thiếu máu não. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của Đột quy thiếu máu não. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được các bước cấp cứu và nguyên tắc điều trị của Đột quy thiếu máu não. - Chẩn đoán và xử lý 01 ca Đột quy thiếu máu não. 	22	4	0	18
	11.4. Đột quy xuất huyết não tự phát	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về Đột quy xuất huyết não tự phát. - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ nặng của Đột quy xuất huyết não tự phát. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của Đột quy xuất huyết não tự phát. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được các bước cấp cứu và nguyên tắc điều trị của Đột quy xuất huyết não tự phát. - Chẩn đoán và xử lý 01 ca Đột quy xuất huyết não tự phát. 	22	4	0	18
12	Bài 12. Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Nội tiết thận:		184	40	0	144
	12.1. Đái tháo đường	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bệnh lý Đái tháo đường. - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ của bệnh lý Đái tháo đường. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bệnh lý Đái tháo đường. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của bệnh lý Đái tháo đường. - Chẩn đoán và xử lý 01 ca bệnh lý Đái tháo đường. 	18	4	0	14

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
	12.2. Basedow	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bệnh lý Basedow. - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ của bệnh lý Basedow. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bệnh lý Basedow. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của bệnh lý Basedow. - Chẩn đoán và xử lý 01 ca bệnh lý Basedow. 	18	4	0	14
	12.3. Suy giáp	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bệnh lý Suy giáp. - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ của bệnh lý Suy giáp. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bệnh lý Suy giáp. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của bệnh lý Suy giáp. - Chẩn đoán và xử lý 01 ca bệnh lý Suy giáp. 	18	4	0	14
	12.4. Hội chứng thận hư	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về Hội chứng thận hư. - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ của Hội chứng thận hư. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của Hội chứng thận hư. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của Hội chứng thận hư. - Chẩn đoán và xử lý 01 ca Hội chứng thận hư. 	20	4	0	16
	12.5. Nhiễm trùng tiểu	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về Nhiễm trùng tiểu. - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ của Nhiễm trùng tiểu. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của Nhiễm trùng tiểu. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của Nhiễm trùng tiểu. - Chẩn đoán và xử lý 01 ca Nhiễm trùng tiểu. 	20	4	0	16

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
	12.6. Hạ đường huyết	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về Hạ đường huyết. - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ của Hạ đường huyết. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của Hạ đường huyết. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được các bước cấp cứu và nguyên tắc điều trị của Hạ đường huyết. - Chẩn đoán và xử lý 01 ca Hạ đường huyết. 	18	4	0	14
	12.7. Viêm cầu thận cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về Viêm cầu thận cấp. - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ của Viêm cầu thận cấp. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của Viêm cầu thận cấp. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của Viêm cầu thận cấp. - Chẩn đoán và xử lý 01 ca Viêm cầu thận cấp. 	18	4	0	14
	12.8. Bệnh lý tuyến giáp (bao gồm Basedow, Suy giáp...)	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về Bệnh lý tuyến giáp (bao gồm Basedow, Suy giáp...). - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ của Bệnh lý tuyến giáp (bao gồm Basedow, Suy giáp...). - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của Bệnh lý tuyến giáp (bao gồm Basedow, Suy giáp...). - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của Bệnh lý tuyến giáp (bao gồm Basedow, Suy giáp...) - Chẩn đoán và xử lý 01 ca Bệnh lý tuyến giáp (bao gồm Basedow, Suy giáp...) 	18	4	0	14

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
	12.9. Hôn mê do tiểu đường	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về Hôn mê do tiểu đường. - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ của Hôn mê do tiểu đường. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của Hôn mê do tiểu đường. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được các bước cấp cứu và nguyên tắc điều trị của Hôn mê do tiểu đường - Chẩn đoán và xử lý 01 ca Hôn mê do tiểu đường. 	18	4	0	14
	12.10. Bệnh lý tuyến thượng thận	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về Bệnh lý tuyến thượng thận. - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại mức độ của Bệnh lý tuyến thượng thận. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của Bệnh lý tuyến thượng thận. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của Bệnh lý tuyến thượng thận. - Chẩn đoán và xử lý 01 ca Bệnh lý tuyến thượng thận. 	18	4	0	14
	Lượng giá kỹ năng khám bệnh chữa bệnh sau khi kết thúc thực hành các chuyên khoa Nội		2	1	0	1
13	Bài 13. Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Ngoại tổng quát:		108	16	0	92

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
	13.1. Bệnh lý gan, mật, tụy, lách	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về các bệnh lý gan, mật, tụy, lách. - Nhận biết được các triệu chứng của các bệnh lý gan, mật, tụy, lách. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của các bệnh lý gan, mật, tụy, lách. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của các bệnh lý gan, mật, tụy, lách. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca bệnh lý Bệnh lý gan, mật, tụy, lách. 	28	4	0	24
	13.2. Xử trí vết thương tim, phổi	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về Chấn thương tim, phổi. - Nhận biết được các triệu chứng và mức độ nặng của Vết thương tim, phổi. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của Vết thương tim, phổi. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được các bước cấp cứu cơ bản và nguyên tắc điều trị của Vết thương tim, phổi. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca vết thương tim phổi. 	26	4	0	22
	13.3. Tiếp cận bứu giáp, bệnh lý mạch máu	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bứu giáp, bệnh lý mạch máu. - Nhận biết được các triệu chứng và mức độ nặng của bứu giáp, bệnh lý mạch máu. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bứu giáp, bệnh lý mạch máu.- Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của bứu giáp, bệnh lý mạch máu. 	26	4	0	22

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
		- Chẩn đoán và xử trí 01 ca bướu giáp, bệnh lý mạch máu.				
	13.4. Hiểu biết một số vấn đề về bệnh lý ung thư và kế hoạch điều trị	- Nêu được khái niệm về một số bệnh lý ung thư. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh bệnh lý ung thư - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị và kế hoạch quản lý bệnh nhân ung thư.	26	4	0	22
14	Bài 14. Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Chấn thương chỉnh hình:		78	12	4	62
	14.1. Xử trí vết thương phần mềm các cơ quan vận động, phân loại vết thương	- Nêu được khái niệm về các bệnh lý Chấn thương phần mềm các cơ quan vận động. - Phân loại vết thương. - Nhận biết được các triệu chứng của các bệnh lý Chấn thương phần mềm các cơ quan vận động. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của các bệnh lý Chấn thương phần mềm các cơ quan vận động. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được các bước cấp cứu và nguyên tắc điều trị của các bệnh lý Chấn thương phần mềm các cơ quan vận động. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca thương tích, xử trí vết thương phần mềm các cơ quan vận động.	26	4	0	22

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
	14.2. Nắn - bó bột	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về Nắn - Bó bột. - Nêu được các chỉ định và quy trình của Nắn - Bó bột. - Trình bày được các dấu hiệu nặng, biến chứng khi Nắn - Bó Bột. - Thực hành 1 ca về nắn - bó bột. 	26	4	4	18
	14.3. Chẩn đoán, điều trị các loại gãy xương đơn giản, bệnh lý gân cơ đơn giản (ngón tay cò súng, Dequervain, hội chứng ống cổ tay...)	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về các loại gãy xương đơn giản, bệnh lý gân cơ đơn giản (ngón tay cò súng, Dequervain, hội chứng ống cổ tay...). - Nhận biết được các triệu chứng của các loại gãy xương đơn giản, bệnh lý gân cơ đơn giản (ngón tay cò súng, Dequervain, hội chứng ống cổ tay...). - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của các loại gãy xương đơn giản, bệnh lý gân cơ đơn giản (ngón tay cò súng, Dequervain, hội chứng ống cổ tay...). - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của các loại gãy xương đơn giản, bệnh lý gân cơ đơn giản (ngón tay cò súng, Dequervain, hội chứng ống cổ tay...). - Chẩn đoán và xử trí 01 ca gãy xương đơn giản, bệnh lý gân cơ đơn giản (ngón tay cò súng, Dequervain, hội chứng ống cổ tay...). 	26	4	0	22
15	Bài 15. Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Ngoại thần kinh:		52	8	0	44

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
	15.1. Chấn thương thần kinh trong máu tụ nội sọ	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về Chấn thương sọ não. - Nhận biết được các triệu chứng của Chấn thương sọ não. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của Chấn thương sọ não. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được các bước cấp cứu và nguyên tắc điều trị của Chấn thương sọ não. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca Chấn thương sọ não. 	26	4	0	22
	15.2. Chấn thương cột sống và chấn thương thần kinh ngoại biên	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về Chấn thương cột sống và chấn thương thần kinh ngoại biên. - Nhận biết được các triệu chứng của Chấn thương cột sống và chấn thương thần kinh ngoại biên. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của Chấn thương cột sống và chấn thương thần kinh ngoại biên. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được các bước cấp cứu và nguyên tắc điều trị của Chấn thương cột sống và chấn thương thần kinh ngoại biên. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca Chấn thương cột sống và chấn thương thần kinh ngoại biên. 	26	4	0	22
16	Bài 16. Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Ngoại niệu:		104	16	0	88

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
	16.1. Chẩn đoán và điều trị sỏi niệu	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bệnh lý Sỏi niệu. - Nhận biết được các triệu chứng của bệnh lý Sỏi niệu. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bệnh lý Sỏi niệu. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của bệnh lý Sỏi niệu. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca bệnh lý Sỏi niệu. 	26	4	0	22
	16.2. Chẩn đoán và điều trị bướu tiền liệt tuyến	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bệnh lý bướu tiền liệt tuyến. - Nhận biết được các triệu chứng của bệnh lý bướu tiền liệt tuyến. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bệnh lý bướu tiền liệt tuyến. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của bệnh lý bướu tiền liệt tuyến. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca bệnh lý bướu tiền liệt tuyến. 	26	4	0	22
	16.3. Nhiễm khuẩn đường tiết niệu và cấp cứu niệu khoa	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bệnh lý Nhiễm khuẩn đường niệu và cấp cứu Niệu khoa. - Nhận biết được các triệu chứng của bệnh lý Nhiễm khuẩn đường niệu và cấp cứu Niệu khoa. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bệnh lý Nhiễm khuẩn đường niệu và cấp cứu Niệu khoa. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được các bước cấp cứu và nguyên tắc điều trị của bệnh lý Nhiễm khuẩn đường niệu và cấp cứu Niệu khoa. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca bệnh lý Nhiễm khuẩn đường niệu và cấp cứu Niệu khoa. 	26	4	0	22

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
	16.4. Chẩn đoán và điều trị chấn thương hệ niệu	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về chấn thương hệ niệu. - Nhận biết được các triệu chứng của chấn thương hệ niệu. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của chấn thương hệ niệu. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được các bước cấp cứu và nguyên tắc điều trị của chấn thương hệ niệu. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca chấn thương hệ niệu. 	26	4	0	22
17	Bài 17. Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Ngoại tiêu hóa:		136	20	0	116
	17.1. Viêm ruột thừa cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về Viêm ruột thừa cấp. - Nhận biết được các triệu chứng của Viêm ruột thừa cấp. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của Viêm ruột thừa cấp. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được các bước cấp cứu cơ bản và nguyên tắc điều trị của Viêm ruột thừa cấp. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca Viêm ruột thừa cấp. 	28	4	0	24
	17.2. Viêm phúc mạc do viêm ruột thừa vỡ	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về Viêm phúc mạc do viêm ruột thừa vỡ. - Nhận biết được các triệu chứng của Viêm phúc mạc do viêm ruột thừa vỡ. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của Viêm phúc mạc do viêm ruột thừa vỡ. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được các bước cấp cứu cơ bản và nguyên tắc điều trị của Viêm phúc mạc do viêm ruột thừa vỡ. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca Viêm phúc mạc do viêm ruột thừa vỡ. 	28	4	0	24

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
	17.3. Viêm phúc mạc do thủng dạ dày	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về Viêm phúc mạc do thủng dạ dày. - Nhận biết được các triệu chứng của Viêm phúc mạc do thủng dạ dày. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của Viêm phúc mạc do thủng dạ dày. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được các bước cấp cứu cơ bản và nguyên tắc điều trị của Viêm phúc mạc do thủng dạ dày. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca Viêm phúc mạc do thủng dạ dày. 	28	4	0	24
	17.4. Thoát vị bẹn	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về Thoát vị bẹn. - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại của Thoát vị bẹn. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của Thoát vị bẹn. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của Thoát vị bẹn. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca Thoát vị bẹn. 	26	4	0	22
	17.5. Trĩ	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về Trĩ. - Nhận biết được các triệu chứng và phân loại của Trĩ. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của Trĩ. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của Trĩ. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca Trĩ. 	26	4	0	22
	Lượng giá kỹ năng khám bệnh chữa bệnh sau khi kết thúc thực hành các chuyên khoa Ngoại		2	1	0	1
18	Bài 18.Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Mắt:		72	20	0	70

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
	18.1. Viêm kết mạc	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bệnh lý Viêm kết mạc. - Nhận biết được các triệu chứng của bệnh lý Viêm kết mạc. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bệnh lý Viêm kết mạc. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của bệnh lý Viêm kết mạc. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca bệnh lý Viêm kết mạc. 	18	4	0	14
	18.2. Viêm lệ đạo	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bệnh lý Viêm lệ đạo. - Nhận biết được các triệu chứng của bệnh lý Viêm lệ đạo. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bệnh lý Viêm lệ đạo. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của bệnh lý Viêm lệ đạo. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca bệnh lý Viêm lệ đạo. 	18	4	0	14
	18.3. Đo nhãn áp (Maclakov, Goldmann, Schiötz...)	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về Nhãn áp và tăng nhãn áp. - Nêu được các chỉ định của Đo Nhãn áp. - Trình bày quy trình kỹ thuật và các biến chứng của đo nhãn áp. - Thực hành 01 ca Đo nhãn áp. 	18	4	4	10
	18.4. Đo thị lực	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về các bệnh lý khúc xạ của mắt. - Nêu được các chỉ định của Đo thị lực. - Trình bày quy trình kỹ thuật của đo thị lực. - Thực hành 01 ca Đo thị lực. 	18	4	4	10

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
	18.5. Viêm màng bồ đào	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bệnh lý Viêm màng bồ đào. - Nhận biết được các triệu chứng của bệnh lý Viêm màng bồ đào. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bệnh lý Viêm màng bồ đào. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của bệnh lý Viêm màng bồ đào. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca bệnh lý Viêm màng bồ đào. 	18	4	0	14
19	Bài 19. Tiếp cận Chẩn đoán và điều trị chuyên khoa Mắt:		72	16	0	56
	19.1. Viêm kết mạc cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bệnh lý Viêm kết mạc cấp. - Nhận biết được các triệu chứng của bệnh lý Viêm kết mạc cấp. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bệnh lý Viêm kết mạc cấp. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của bệnh lý Viêm kết mạc cấp. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca bệnh lý Viêm kết mạc cấp. 	18	4	0	14
	19.2. Chẩn đoán và điều trị mộng thịt	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bệnh lý mộng thịt ở mắt. - Nhận biết được các triệu chứng của bệnh lý mộng thịt ở mắt. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bệnh lý mộng thịt ở mắt. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của bệnh lý mộng thịt ở mắt. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca bệnh lý mộng thịt ở mắt. 	18	4	0	14

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
	19.3. Chẩn đoán và điều trị đục thể thủy tinh	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bệnh lý đục thể thủy tinh ở mắt. - Nhận biết được các triệu chứng của bệnh lý đục thể thủy tinh ở mắt. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bệnh lý đục thể thủy tinh ở mắt. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của bệnh lý đục thể thủy tinh ở mắt. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca bệnh lý đục thể thủy tinh ở mắt. 	18	4	0	14
	19.4. Bệnh võng mạc đái tháo đường	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về Bệnh võng mạc đái tháo đường. - Nhận biết được các triệu chứng của Bệnh võng mạc đái tháo đường. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của Bệnh võng mạc đái tháo đường. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của Bệnh võng mạc đái tháo đường. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca Bệnh võng mạc đái tháo đường. 	18	4	0	14
20	Bài 20. Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Tai mũi họng:		114	28	4	82
	20.1. Viêm tai giữa	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bệnh lý Viêm tai giữa. - Nhận biết được các triệu chứng của bệnh lý Viêm tai giữa. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bệnh lý Viêm tai giữa. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của bệnh lý Viêm tai giữa. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca bệnh lý Viêm tai giữa. 	16	4	0	12

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
	20.2. Viêm mũi dị ứng	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bệnh lý Viêm mũi dị ứng. - Nhận biết được các triệu chứng của bệnh lý Viêm mũi dị ứng. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bệnh lý Viêm mũi dị ứng. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của bệnh lý Viêm mũi dị ứng. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca bệnh lý Viêm mũi dị ứng. 	16	4	0	12
	20.3. Viêm mũi xoang	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bệnh lý Viêm mũi xoang. - Nhận biết được các triệu chứng của bệnh lý Viêm mũi xoang. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bệnh lý Viêm mũi xoang. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của bệnh lý Viêm mũi xoang. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca bệnh lý Viêm mũi xoang. 	16	4	0	12
	20.4. Viêm họng	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bệnh lý Viêm họng. - Nhận biết được các triệu chứng của bệnh lý Viêm họng. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bệnh lý Viêm họng. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của bệnh lý Viêm họng. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca bệnh lý Viêm họng. 	16	4	0	12

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
	20.5. Viêm Amidan	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bệnh lý Viêm Amidan. - Nhận biết được các triệu chứng của bệnh lý Viêm Amidan. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bệnh lý Viêm Amidan. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết - Trình bày được nguyên tắc điều trị của bệnh lý Viêm Amidan. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca bệnh lý Viêm Amidan. 	16	4	0	12
	20.6. Viêm thanh quản	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bệnh lý Viêm thanh quản. - Nhận biết được các triệu chứng của bệnh lý Viêm thanh quản. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bệnh lý Viêm thanh quản. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của bệnh lý Viêm thanh quản. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca bệnh lý Viêm thanh quản. 	16	4	0	12
	20.7. Kỹ năng làm thuốc tai	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được các chỉ định về thuốc Tai mũi họng. - Trình bày các qui định về thực hiện y lệnh thuốc - Trình bày qui trình kỹ thuật về thực hiện y lệnh thuốc Tai mũi họng. - Thực hiện 01 ca về làm thuốc Tai mũi họng. 	18	4	4	10
21	Bài 21. Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Răng hàm mặt:		50	12	12	26

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
	21.1. Viêm nướu, nha chu viêm	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về các bệnh lý về Viêm nướu, viêm nha chu. - Nhận biết được các triệu chứng của các bệnh lý Viêm nướu, viêm nha chu. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của các bệnh lý về Viêm nướu, viêm nha chu. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của các bệnh lý về Viêm nướu, viêm nha chu. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca bệnh lý về Viêm nướu, viêm nha chu. 	16	4	4	8
	21.2. Rối loạn khớp thái dương-hàm	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về bệnh lý Rối loạn khớp thái dương-hàm. - Nhận biết được các triệu chứng của bệnh lý Rối loạn khớp thái dương-hàm. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của bệnh lý Rối loạn khớp thái dương-hàm. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của bệnh lý Rối loạn khớp thái dương-hàm. - Chẩn đoán và xử trí 01 ca bệnh lý Rối loạn khớp thái dương-hàm. 	18	4	4	10

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
	21.3. Các bệnh lý thường gặp ở vùng miệng, các bệnh lý về lưỡi, cấp cứu chảy máu miệng	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về các bệnh lý thường gặp ở vùng miệng, các bệnh lý về lưỡi, cấp cứu chảy máu miệng. - Nhận biết được các triệu chứng của các bệnh lý thường gặp ở vùng miệng, các bệnh lý về lưỡi, cấp cứu chảy máu miệng. - Trình bày được các cơ chế bệnh sinh và hậu quả của các bệnh lý thường gặp ở vùng miệng, các bệnh lý về lưỡi, cấp cứu chảy máu miệng. - Chỉ định được các cận lâm sàng cần thiết. - Trình bày được nguyên tắc điều trị của các bệnh lý thường gặp ở vùng miệng, các bệnh lý về lưỡi, cấp cứu chảy máu miệng. - Chân đoán và xử trí 01 ca bệnh lý thường gặp ở vùng miệng, các bệnh lý về lưỡi, cấp cứu chảy máu miệng. 	16	4	4	8
22	Bài 22. Điều trị và chăm sóc bệnh nhân bằng phương pháp Y học cổ truyền:		72	16	0	56
	22.1. Điện châm và xoa bóp bấm huyệt điều trị đau vai gáy	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm về Y Học cổ truyền - Nêu được các Chỉ định về Điện châm và xoa bóp bấm huyệt điều trị đau vai gáy. - Trình bày được phương pháp Điện châm và xoa bóp bấm huyệt điều trị đau vai gáy. 	20	4	0	16
	22.2. Liệt nửa người do tai biến mạch máu não	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được vai trò của Y Học cổ truyền trong điều trị Liệt nửa người do tai biến mạch máu não - Nêu được các chỉ định điều trị Y Học cổ truyền về Liệt nửa người do tai biến mạch máu não - Trình bày được phương pháp điều trị Y Học cổ truyền về Liệt nửa người do tai biến mạch máu não. 	18	4	0	14

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
	22.3. Liệt dây thần kinh số VII ngoại biên	- Nêu được vai trò của Y Học cổ truyền trong điều trị Liệt dây thần kinh số VII ngoại biên. - Nêu được các chỉ định điều trị Y Học cổ truyền về Liệt dây thần kinh số VII ngoại biên. - Trình bày được phương pháp điều trị Y Học cổ truyền về Liệt dây thần kinh số VII ngoại biên.	18	4	0	14
	22.4. Viêm quanh khớp vai	- Nêu được vai trò của Y Học cổ truyền trong điều trị Viêm quanh khớp vai. - Nêu được các chỉ định điều trị Y Học cổ truyền về Viêm quanh khớp vai. - Trình bày được phương pháp điều trị Y Học cổ truyền về Viêm quanh khớp vai.	16	4	0	12
23	Bài 23. Điều trị và chăm sóc bệnh nhân:		82	20	0	62
	23.1. Tập vận Động: thụ Động, trợ giúp, đề kháng	- Nêu được khái niệm của Vật lý trị liệu. - Nêu được các chỉ định điều trị Vật lý trị liệu - Trình bày được phương pháp điều trị: Tập vận động: thụ động, trợ giúp, đề kháng.	16	4	0	12
	23.2. Tập vật lý trị liệu hô hấp	- Nêu được khái niệm của Vật lý trị liệu hô hấp. - Nêu được các chỉ định tập vật lý trị liệu hô hấp. - Trình bày được phương pháp tập vật lý trị liệu hô hấp.	16	4	0	12
	23.3. Tập vật lý trị liệu chỉnh hình	- Nêu được khái niệm của Vật lý trị liệu chỉnh hình. - Nêu được các chỉ định tập vật lý trị liệu chỉnh hình. - Trình bày được phương pháp tập vật lý trị liệu chỉnh hình.	18	4	0	14
	23.4. Hoạt động trị liệu	- Nêu được khái niệm của Hoạt động trị liệu. - Nêu được các chỉ định Hoạt động trị liệu. - Trình bày được phương pháp Hoạt động trị liệu.	16	4	0	12

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
	23.5. Điện trị liệu	- Nêu được khái niệm của Điện trị liệu. - Nêu được các chỉ định Điện trị liệu. - Trình bày được phương pháp Điện trị liệu.	16	4	0	12
24	Thực hành tại bệnh viện có chuyên khoa Sản	Theo lịch phân công của bệnh viện có chuyên khoa Sản.	3 tháng			
25	Thực hành tại bệnh viện có chuyên khoa Nhi	Theo lịch phân công của bệnh viện có chuyên khoa Nhi.	4 tháng			
26	Thi tốt nghiệp (lý thuyết và thực hành) lồng ghép vào tổng thời gian thực hành khám bệnh chữa bệnh		16	4	0	12
TỔNG SỐ TIẾT HỌC			1740	384	56	1300

9. Hướng dẫn tổ chức thực hành

9.1. Đơn vị chủ trì: Bệnh viện Nguyễn Trãi

9.2. Đối tượng – thời gian đào tạo:

- Tuyển sinh: 02 khóa/ năm
- Đối tượng: Bác sĩ đa khoa
- Số lượng: 30 học viên/khóa.
- Thời gian đào tạo: 18 tháng
- Cơ sở hướng dẫn thực hành: Bệnh viện Nguyễn Trãi – 314 Nguyễn Trãi, Phường 8, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Hình thức học: Tập trung

9.3. Nội dung chương trình đào tạo: là các bài lý thuyết và các tiết thực hành thuộc các chuyên khoa: Nội, Ngoại, Sản, Nhi, và một số chuyên khoa lẻ như Mắt, Tai Mũi Họng, Răng Hàm Mặt, Y học cổ truyền – Phục hồi chức năng.

9.3.1. Thực hành tại BV Nguyễn Trãi:

a) Lý thuyết:

- Học viên học lý thuyết các chủ đề theo chuyên khoa: Hồi sức cấp cứu; Nội; Ngoại; Mắt; Tai Mũi Họng; Răng Hàm Mặt; Y học cổ truyền - Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng (*theo mục II-1.1 Kế hoạch tổ chức thực hành bác sĩ đa khoa 18 tháng*).

b) Thực hành

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa: Hồi sức cấp cứu; Nội; Ngoại; Mắt; Tai Mũi Họng; Răng Hàm Mặt; Y học Cổ truyền - Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng.

- Học viên thực hiện tất cả các nội dung trong mục tiêu học tập của các bệnh lý và các thủ thuật cơ bản, dưới sự giám sát của bác sĩ hướng dẫn thực hành.

- Kế hoạch luân khoa của học viên:

TT	Nội dung	Tên khoa đạt yêu cầu TH	Thời lượng	Tổng số tiết học	Tổng thời lượng
1	Thực hành lâm sàng Hồi sức cấp cứu (01 tháng); kết hợp tập huấn kiến thức pháp luật khám bệnh, chữa bệnh; đạo đức hành nghề; ứng xử người hành nghề (Phụ lục 1)	Hồi sức tích cực - chống độc	4 tuần	160	04 tuần
	Kiểm tra, đánh giá kỹ năng khám bệnh, chữa bệnh sau khi kết thúc thực hành Hồi sức cấp cứu.				
2	Thực hành lâm sàng chuyên khoa Nội tại Bệnh viện Nguyễn Trãi 04 tháng	- Tim mạch 1 - Tim mạch 2 - Tim mạch 3 - Can thiệp mạch vành	2 tuần/khoa	640	16 tuần
	Kiểm tra, đánh giá kỹ năng khám bệnh, chữa bệnh sau khi kết thúc thực hành chuyên khoa Nội.	-Nội tiêu hóa. -Nội hô hấp -Nội thần kinh -Nội thận tiết niệu	2 tuần/khoa		
3	Thực hành lâm sàng chuyên khoa Ngoại tại Bệnh viện Nguyễn Trãi (03 tháng).	- Ngoại tổng hợp - Ngoại niệu	3 tuần/khoa	480	12 tuần
	Kiểm tra, đánh giá kỹ năng khám bệnh, chữa bệnh sau khi kết thúc thực hành chuyên khoa Ngoại.	- Ngoại thần kinh - cột sống, ngoại chấn thương chỉnh hình			
4	Thực hành lâm sàng một số kỹ thuật của chuyên khoa: Tai Mũi Họng, Răng Hàm Mặt, Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng, Mắt tại Bệnh viện Nguyễn Trãi (03 tháng).	- Răng hàm mặt - Tai mũi họng - Mắt,	3 tuần/Khoa	480	12 tuần

TT	Nội dung	Tên khoa đạt yêu cầu TH	Thời lượng	Tổng số tiết học	Tổng thời lượng
	Kiểm tra, đánh giá kỹ năng khám bệnh, chữa bệnh sau khi kết thúc thực hành mỗi chuyên khoa.	- YHCT-VLTL-PHCN			
5	- Kết thúc mỗi chuyên khoa học viên sẽ làm 01 bệnh án nội trú hoàn chỉnh. - Thi tốt nghiệp (lý thuyết và thực hành) lồng ghép vào tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Nguyễn Trãi.			16	04 buổi

- Danh mục các thủ thuật:

STT	THỦ THUẬT	CHỈ TIÊU
1	Thở oxy (Canula, Mask...)	10
2	Lắp và cài đặt thông số NCPAP (HFNC)	5
3	Chỉ định và chăm sóc người bệnh thở máy	1
4	Kỹ thuật phun khí dung	2
5	Kỹ thuật sử dụng bình hít định liều có hoặc không kèm buồng đệm	2
6	Đặt nội khí quản	5
7	Băng ép, garo cầm máu	2
8	Bất động gãy xương	2
9	Bất động cột sống cổ	2
10	Kiểm tra trang thiết bị chuyên viện	1

STT	THỦ THUẬT	CHỈ TIÊU
11	Chuyển viện an toàn	2
12	Cấp cứu ngưng hô hấp, tuần hoàn	2
13	Kỹ thuật sốc điện	1
15	Chọc dò màng phổi	1
16	Chọc dò tủy sống	1
17	Đọc và phân tích kết quả X quang ngực, bụng và gãy xương.	10
18	Đặt Catheter tĩnh mạch trung tâm (CVC)	1
19	Thực hiện an toàn truyền máu tại giường	1
20	Đo và đọc điện tâm đồ cơ bản: dây nhĩ, dây thất, nhịp nhanh thất, nhịp nhanh trên thất, block nhĩ-thất; ECG/Hội chứng vành cấp	5
21	Soi tai	2
22	Khâu vết thương phần mềm: - Vết thương nông - Vết thương sâu	2 1

9.3.2. Thực hành tại bệnh viện có chuyên khoa sản và bệnh viện có chuyên khoa nhi:

- Chương trình cụ thể do 2 Bệnh viện có chuyên khoa trên ban hành và phụ trách theo hợp đồng đào tạo với bệnh viện Nguyễn Trãi.

9.4. Giám sát và lượng giá

9.4.1. Giám sát: điểm danh học viên tại các khoa lâm sàng, các kíp trực, các giờ giảng lý thuyết và giao ban hàng tuần.

9.4.2. Lượng giá người học và lượng giá chương trình:

- **Lượng giá thực hành:** kỹ năng và thái độ

Lượng giá quá trình:

- Kỹ năng lâm sàng:

+ Mỗi ngày bác sĩ hướng dẫn thực hành phụ trách giường bệnh lượng giá và phản hồi học viên theo mô hình RIME (Reporter, Interpreter, Manger, Educator).

+ Mini-CEX (Mini-Clinical Evaluation Exercise) trên người bệnh thật: 01 lần/khoa.

+ Kết thúc mỗi chuyên khoa, Trưởng khoa đánh giá học viên theo năng lực xem có đạt mức năng lực quy định.

Lượng giá kết thúc:

+ SOE (Structured Oral Exam) trên người bệnh thật: bốc thăm chọn bệnh nhân, thực hiện hỏi bệnh sử, thăm khám, làm bệnh án, lý luận lâm sàng trong 1 giờ, sau đó được hỏi thi vấn đáp bởi Hội đồng hội thi (ít nhất 2 người), theo bảng kiểm cấu trúc xây dựng dựa trên năng lực và đã công bố trước đây cho học viên ngay từ đầu khóa học.

+ Công cụ lượng giá:

- Bảng kiểm Mini-CEX → lượng giá quá trình thực hành.

- Bảng kiểm SOE → lượng giá kết thúc thực hành.

- Phiếu phản hồi → lượng giá của bác sĩ Trưởng khoa, Điều dưỡng trưởng, người bệnh.

- Các bảng kiểm về thủ thuật chuyên môn ở các khoa.

• **Lượng giá kiến thức:**

a) Kiểm tra cuối kì thực hành tại mỗi khoa:

- Các học viên hoàn thành sổ tay đánh giá năng lực thực hành tại mỗi khoa.

- Kết thúc chương trình thực hành tại mỗi khoa, các học viên sẽ được cung cấp bảng câu hỏi phỏng vấn đánh giá chương trình đào tạo và đánh giá người hướng dẫn thực hành nhằm cải tiến chương trình.

b) Thi giữa kỳ:

+ Thi lý thuyết giữa kỳ:

✓ Hình thức trắc nghiệm: 50 câu

✓ Thời gian: 60 phút

✓ Đạt khi đúng trên 30 câu.

+ Thi thực hành giữa kỳ:

✓ Bốc thăm chọn thực hiện 01 trong các thủ thuật đã học.

c) Thi tốt nghiệp:

+ Kết thúc chương trình khóa đào tạo, các học viên sẽ được cung cấp bảng câu hỏi phỏng vấn đánh giá chương trình đào tạo và đánh giá người hướng dẫn thực hành nhằm cải tiến chương trình.

+ Thi lý thuyết cuối kỳ:

✓ Hình thức: trắc nghiệm 50 câu

- ✓ Thời gian: 60 phút
- ✓ Đạt khi đúng trên 30 câu.

+ Thi thực hành cuối kỳ:

- ✓ Hình thức: vấn đáp bệnh án
- ✓ Thời gian: 120 phút
- ✓ Bốc thăm chọn 01 trong 30 bệnh án (18 bệnh án Nội khoa, 12 bệnh án Ngoại khoa): Hỏi bệnh sử, thăm khám, làm bệnh án hoàn chỉnh và trả lời vấn đáp.

9.4.3. Điều kiện thi tốt nghiệp:

- Đảm bảo quy định về thời gian thực hành
- Đạt yêu cầu các bài kiểm tra.
- Hoàn thành 100% các chỉ tiêu lâm sàng.

a) Điểm tổng kết khóa đào tạo:

- Điểm thực hành:
- Điểm thi tốt nghiệp $LT = (LT \text{ giữa kỳ} \times 30\% + LT \text{ cuối kỳ} \times 70\%)$
- Điểm thi BA

$$\text{Điểm tổng kết} = (\text{điểm TH} + \text{điểm LT} + \text{điểm BA}) / 3$$

b) Điều kiện cấp nhận xét đào tạo cuối khóa:

- Điểm tổng kết cuối khóa ≥ 5.0 , trong đó các điểm số thành phần ≥ 5.0 điểm.
- Tuân thủ những quy định về chuyên môn, chuyên cần trong thời gian khóa học.

9.5. Ban tổ chức khóa đào tạo

9.5.1. Ban đào tạo huấn luyện cán bộ y tế:

- Gồm 23 thành viên do BS. CKII Lê Thanh Phong chịu trách nhiệm đầu mối chính.

(ban hành kèm Quyết định số 699/QĐ-BVNT ngày 17/05/2023 về việc kiện toàn Ban đào tạo huấn luyện cán bộ y tế)

9.5.2. Ban giảng huấn

- Trưởng, Phó các khoa lâm sàng và các bác sĩ có kinh nghiệm thuộc khối Nội, khối Ngoại và chuyên khoa lẻ của bệnh viện Nguyễn Trãi.

- Các bác sĩ khác thuộc khối quản lý được phân công đào tạo.

9.6. Tổ chức khóa học:

9.6.1. Nội quy khóa học

- Các học viên được phân nhóm thực tập.

- Các học viên mặc áo blue trắng có bảng tên, ký bản điểm danh thực tập mỗi ngày.

- Thời gian thực tập từ 07g đến 16 g mỗi ngày, từ thứ 2 đến thứ 6

- Đảm bảo chuyên cần: Đảm bảo số buổi học liên tục, thực hành lâm sàng, tham gia trực tại các khoa lâm sàng 1 lần/tuần

- Học viên không được quay phim, chụp hình trong quá trình học tại bệnh viện: bài giảng, hồ sơ bệnh án, bệnh nhân, clip siêu âm bệnh nhân.

- Giữ gìn vệ sinh chung, không mang thức ăn nước uống vào phòng học.

- Khoa và kíp trực quản lý, điểm danh thực hành và phân công học viên tham gia vào các hoạt động của khoa.

- Tuân thủ quy định phòng chống dịch COVID-19.

9.6.2. Quản lý khóa học

• **Phòng Chỉ đạo tuyến phối hợp với phòng Tổ chức Cán bộ**

- Điểm danh học viên học lý thuyết và lâm sàng.

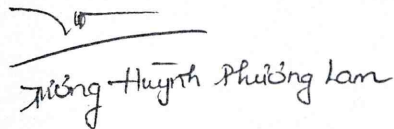
- Hàng tuần, phân công giảng viên hướng dẫn giám sát học viên.
- Gửi danh sách về khoa, kíp trực để quản lý học viên.
- Lập kế hoạch đào tạo, lịch giảng trình Ban Giám Đốc duyệt.
- Mời giảng viên tham dự khai giảng, bế giảng lớp.
- Liên hệ giảng viên tham gia giảng dạy lớp.
- Liên hệ các khoa, phòng nhằm điều phối đào tạo.
- Giám sát – hỗ trợ giảng viên, học viên trong suốt quá trình học.
- Phân công luân phiên các nhóm học viên đi các chuyên khoa theo kế hoạch.
- Quản lý học viên, đánh giá chuyên cần, báo cáo các sự việc phát sinh cho Ban Đào tạo chỉ đạo giải quyết.
- Tổ chức lớp học, thi, nhận xét và báo cáo, lưu trữ hồ sơ, tổng kết khóa đào tạo và thanh toán lớp học theo quy định.

• **Các Khoa lâm sàng**

- Phân công nhân sự phụ trách quản lý học viên thực hành và hướng dẫn lâm sàng tại khoa.
- Phối hợp phòng Chỉ đạo tuyển quản lý học viên, đánh giá chuyên cần, báo cáo các sự việc phát sinh cho Ban Đào tạo chỉ đạo giải quyết.

Trên đây là kế hoạch nội dung đào tạo thực hành chi tiết để cấp chứng chỉ hành nghề với phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đa khoa của bệnh viện Nguyễn Trãi. Bệnh viện Nguyễn Trãi kính báo cáo Sở Y tế xem xét và phê duyệt./.

NGƯỜI LẬP BẢNG


Trương Huỳnh Phương Lam



GIÁM ĐỐC


Quách Thanh Hưng

